

Số: **17** /2021/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **31** tháng **12** năm 2021

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 22/2014/TT-BTTTT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch kho số viễn thông

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 81/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Nghị định số 49/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 22/2014/TT-BTTTT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch kho số viễn thông.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy hoạch kho số viễn thông ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BTTTT ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy hoạch kho số viễn thông.

1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 3 như sau:

a) Bổ sung khoản 4a vào sau khoản 4 như sau:

“4a) Số thuê bao di động M2M là số thuê bao mạng viễn thông di động mặt đất được sử dụng để trao đổi thông tin giữa thiết bị với thiết bị hoặc hệ thống thiết bị thông qua việc truyền, nhận dữ liệu giữa các thiết bị có kết nối mạng (không truyền và nhận thoại trừ báo hiệu), không bao gồm thẻ dữ liệu (datacard) và máy tính bảng.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Số dùng chung là số được dùng chung giữa cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thuộc các vùng đánh số khác nhau để cung cấp cùng một loại dịch vụ cho mục đích phục vụ lợi ích công cộng trong các lĩnh vực văn hóa, kinh tế, xã hội... của nhà nước, nghiệp vụ điều hành khai thác mạng, dịch vụ của các doanh nghiệp viễn thông. Số dùng chung không được sử dụng cho mục đích kinh doanh.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 9 như sau:

“9. Mã, số định tuyến kỹ thuật là tập hợp các chữ số được doanh nghiệp viễn thông sử dụng để định tuyến các cuộc gọi, bản tin hoặc để nhận dạng mạng, phần tử mạng, bao gồm: mã nhận dạng mạng di động (Mobile Network Code - MNC); mã nhận dạng mạng số liệu (Data Network Identification Code - DNIC); mã điểm báo hiệu quốc tế (International Signaling Point Code - ISPC); mã điểm báo hiệu quốc gia (National Signaling Point Code - NSPC); số tin nhắn ngắn sử dụng nội mạng trong mạng viễn thông di động cho nghiệp vụ điều hành khai thác mạng và dịch vụ bao gồm đăng ký, hủy đăng ký, kiểm tra trạng thái, tra cứu thông tin về dịch vụ viễn thông cộng thêm, dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng và các nghiệp vụ khác nhưng không cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng di động mặt đất công cộng và các mã, số định tuyến kỹ thuật khác theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.”

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

“11. Dịch vụ toàn quốc là dịch vụ viễn thông, dịch vụ ứng dụng viễn thông được cung cấp trên mạng viễn thông bảo đảm cho người sử dụng dịch vụ trên phạm vi toàn quốc khả năng truy nhập để sử dụng dịch vụ với cùng một mã, số. Mã, số sử dụng trong trường hợp này được gọi là mã, số dịch vụ toàn quốc.”

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 14 như sau:

“14. Dịch vụ gọi tự do (Toll Free Service) là dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông được cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin và có trách nhiệm thanh toán giá cước viễn thông thay cho người sử dụng dịch vụ với doanh nghiệp viễn thông.”

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 15 như sau:

“15. Dịch vụ gọi giá cao (Premium Service) là dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông được cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin và yêu cầu người sử dụng dịch vụ phải thanh toán thêm một khoản giá cước để nhận được các nội dung thông tin đặc thù có giá trị cao ngoài giá cước viễn thông theo quy định.”

g) Sửa đổi, bổ sung khoản 16 như sau:

“16. Dịch vụ giải đáp thông tin là dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông được cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng nhằm hướng dẫn, phản ánh, giải đáp, tư vấn theo yêu cầu của người sử dụng dịch vụ các vấn đề chung, thông thường về văn hóa, kinh tế, xã hội.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Bắt đầu bằng các chữ số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 theo sau là các chữ số bất kỳ từ 0 đến 9”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 như sau:

“b) Bắt đầu bằng các chữ số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 theo sau là các chữ số bất kỳ từ 0 đến 9”

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 11 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

“b) Có cấu trúc là 12A, trong đó A là chữ số bất kỳ từ 0 đến 5”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Có cấu trúc là 13A và 17A, trong đó A là chữ số bất kỳ từ 1 đến 5”

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 như sau:

“a) Có độ dài 8 hoặc 10 chữ số;”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 như sau:

“b1) Số dịch vụ gọi tự do có độ dài 8 chữ số bắt đầu bằng số 18000 và có cấu trúc 18000BCD (B = 0, 1, 2, 3, 4; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng số 18001 và có cấu trúc 18001BCD (B = 0, 1, 2, 5, 7; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18002 và có cấu trúc 18002BCD (B = 0, 1, 2, 4, 6; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18003 và có cấu trúc 18003BCD (B = 0, 1, 2, 3, 4; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18004 và có cấu trúc 18004BCD (B = 2, 3, 4, 8, 9; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng

18005 và có cấu trúc 18005BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 6$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18006 và có cấu trúc 18006BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18007 và có cấu trúc 18007BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18008 và có cấu trúc 18008BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18009 và có cấu trúc 18009BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9)”

“b2) Số dịch vụ gọi tự do có độ dài 10 chữ số bắt đầu bằng số 18000 và có cấu trúc 18000BCDEF ($B = 5, 6, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng số 18001 và có cấu trúc 18001BCDEF ($B = 3, 4, 6, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18002 và có cấu trúc 18002BCDEF ($B = 3, 5, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18003 và có cấu trúc 18003BCDEF ($B = 5, 6, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18004 và có cấu trúc 18004BCDEF ($B = 0, 1, 5, 6, 7$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18005 và có cấu trúc 18005BCDEF ($B = 4, 5, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18006 và có cấu trúc 18006BCDEF ($B = 4$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18007 và có cấu trúc 18007BCDEF ($B = 5, 6, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18008 và có cấu trúc 18008BCDEF ($B = 5, 6, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 18009 và có cấu trúc 18009BCDEF ($B = 5, 6, 7, 8, 9$; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9)”

c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 5 như sau:

“a) Có độ dài 8 hoặc 10 chữ số;”

d) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 như sau:

“b1) Số dịch vụ gọi giá cao có độ dài 8 chữ số bắt đầu bằng số 19000 và có cấu trúc 19000BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng số 19001 và có cấu trúc 19001BCD ($B = 0, 1, 2, 5, 7, 8, 9$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19002 và có cấu trúc 19002BCD ($B = 0, 1, 2, 6, 8$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19003 và có cấu trúc 19003BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19004 và có cấu trúc 19004BCD ($B = 3, 4, 5, 6, 7$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19005 và có cấu trúc 19005BCD ($B = 0, 1, 2, 3$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19006 và có cấu trúc 19006BCD ($B = 0, 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19007 và có cấu trúc 19007BCD ($B = 0, 1, 2, 3, 4$; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19008 và có cấu trúc 19008BCD ($B = 0, 1, 2, 6, 9$; C, D là chữ số bất kỳ từ

0 đến 9); bắt đầu bằng 19009 và có cấu trúc 19009BCD (B = 0, 1, 2, 3, 4; C, D là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9).”

“b2) Số dịch vụ gọi giá cao có độ dài 10 chữ số bắt đầu bằng số 19000 và có cấu trúc 19000BCDEF (B = 5, 6, 7, 8, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng số 19001 và có cấu trúc 19001BCDEF (B = 3, 4, 6; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19002 và có cấu trúc 19002BCDEF (B = 3, 4, 5, 7, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19003 và có cấu trúc 19003BCDEF (B = 5, 6, 7, 8, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19004 và có cấu trúc 19004BCDEF (B = 0, 1, 2, 8, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19005 và có cấu trúc 19005BCDEF (B = 4, 5, 6, 7, 8, 9, C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19006 và có cấu trúc 19006BCDEF (B = 3; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19007 và có cấu trúc 19007BCDEF (B = 5, 6, 7, 8, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19008 và có cấu trúc 19008BCDEF (B = 3, 4, 5, 7, 8; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9); bắt đầu bằng 19009 và có cấu trúc 19009BCDEF (B = 5, 6, 7, 8, 9; C, D, E, F là chữ số bất kỳ từ 0 đến 9).”

d) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 6 như sau:

“b) Bắt đầu bằng các số 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 129, 130, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, và có cấu trúc 102A, 103A, 104A, 105A, 106A, 107A, 108A, 109A, 129A, 130A, 140AB, 141AB, 142AB, 143AB, 144AB, 145AB, 146AB, 147AB, 148AB, 149AB, 150A, 151A, 152A, 153A, 154A, 155A, trong đó A, B là các chữ số bất kỳ từ 0 đến 9.”

e) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 6 như sau:

“c) Số dịch vụ giải đáp thông tin là số dịch vụ nội vùng hoặc số dịch vụ toàn quốc”

5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

“a) Có độ dài 3 hoặc 4 hoặc 5 chữ số”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

“b) Số dịch vụ tin nhắn ngắn độ dài 3 chữ số bắt đầu bằng các số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và có cấu trúc 1AB, 2AB, 3AB, 4AB, 5AB, 6AB, 7AB, 8AB, 9AB, trong đó A, B là các chữ số bất kỳ từ 0 đến 9.”

c) Bổ sung điểm c khoản 2 như sau: